

PHỤ LỤC

Kết quả giải ngân kế hoạch vốn năm 2026 giao cho Sở Xây dựng

(Kèm theo Công văn số /SXD-VP, ngày /10/2026 của Sở Xây dựng)

| TT | Đầu mối giao kế hoạch/Tên dự án                                                                                      | Kế hoạch vốn năm 2026 |          |                |                    |                      |                       | Giải ngân đến 30/9/2026 |                | Giải ngân trong kỳ báo cáo | Giải ngân đến ngày 01/10/2026 |           |         |                    |                      |       |       |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------|----------------|--------------------|----------------------|-----------------------|-------------------------|----------------|----------------------------|-------------------------------|-----------|---------|--------------------|----------------------|-------|-------|
|    |                                                                                                                      | Tổng số               | Trong đó |                |                    |                      | Tổng số (Nhập Tabmis) |                         |                |                            | Giá trị                       | Tỷ lệ (%) | Giá trị | Trong đó           |                      |       |       |
|    |                                                                                                                      |                       | Vốn NSTW | Vốn NSDP       |                    |                      |                       | Vốn NSTW                | XDCB tập trung |                            |                               |           |         | Nguồn thu tiền SDD | Tăng thu, nguồn khác |       |       |
|    |                                                                                                                      |                       |          | XDCB tập trung | Nguồn thu tiền SDD | Tăng thu, nguồn khác |                       |                         |                |                            |                               |           |         |                    |                      |       |       |
| 1  | Đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp Tỉnh lộ 675 đoạn từ Km0 - Km24                                                     | 8.429                 |          | 8.429          |                    |                      | 8.429                 | 7.869                   | 93,4%          |                            | 7.869                         |           | 7.869   |                    |                      | 93,4% | 98,3% |
| 2  | Sửa chữa nền, mặt đường, công trình thoát nước, an toàn giao thông đoạn từ Km0 - Km39+500, Tỉnh lộ 673 (giai đoạn 2) | 15.000                |          | 10.000         | 5.000              |                      | 14.250                | 9.500                   | 63,3%          |                            | 9.500                         |           | 9.500   |                    |                      | 63,3% | 66,7% |
|    |                                                                                                                      |                       |          |                |                    |                      |                       |                         |                |                            |                               |           |         |                    |                      |       |       |
|    | TỔNG CỘNG                                                                                                            | 23.429                | -        | 18.429         | 5.000              | -                    | 22.679                | 17.369                  | 74,1%          | -                          | 17.369                        | -         | 17.369  | -                  | -                    | 74,1% | 78,0% |